

# LUẬT DI SA TẮC BỘ HÒA HÊ NGŨ PHẦN

## QUYỂN 14

### Phần 2: GIỚI PHÁP CỦA TỖ KHEO NI

#### Đoạn 4: NÓI VỀ HAI-TRĂM-LẺ-BẢY PHÁP ĐỌA (Tiếp Theo)

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni mang dép da, cầm dù đến các nhà bạch y. Các bạch y dè bủ nói: Các Tỳ-kheo-ni này đi lại như dâm nữ. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào mang dép da, cầm dù đi, phạm Ba-dật-đề”**. Dù: Kể cả dù bằng cỏ. Dép da: Cho đến chỉ một lớp. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la (Không phạm như trên).

Khi ấy, có hai vợ chồng xuất gia cùng một lúc. Vị Tỳ-kheo chồng kia khát thực rồi đem đến trú xứ vị Tỳ-kheo-ni vợ để ăn. Vị Tỳ-kheo-ni vợ đem bình nước đến trước, rót nước mời và đứng bên quạt hầu, vấn an sức khỏe. Vị Tỳ-kheo chồng kia cúi đầu ăn, không ngó, không nói chuyện. Vị Tỳ-kheo này khi còn là bạch y có tư thông với một người nữ. Người nữ ấy cũng đã xuất gia tại trú xứ này. Cô ta xuất hiện đến gặp Tỳ-kheo (Người tình cũ). Tỳ-kheo kia bèn cười. Tỳ-kheo-ni vợ tâm ghen liền phát khởi, lấy bình đựng nước đánh Tỳ-kheo chồng bể đầu. Các Tỳ-kheo-ni quở trách: Tại sao Tỳ-kheo-ni lại đem bình nước và quạt đứng trước Tỳ-kheo mời nước và quạt hầu rồi đánh Tỳ-kheo bể đầu?! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào đem bình nước và quạt đứng trước Tỳ-kheo, hoặc mời nước hoặc quạt hầu Tỳ-kheo, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu cần mời nước thì mời xong liền đi về chứ không đứng đối diện. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni tụng kinh về phương pháp trị bệnh, các bạch y chê trách nói: Những người này chỉ học y thuật, không có ý

cầu đạo, sao không dùng thì giờ ấy đọc kinh Phật? Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào đọc kinh vì phương pháp trị bệnh, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu vì mình bệnh, hay vì lòng từ bi, hoặc bị cưỡng lực bắt đọc thì không phạm.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni dạy người khác đọc tụng kinh về phương pháp trị bệnh, các bạch y chê trách. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào dạy người khác đọc tụng kinh về phương pháp trị bệnh, phạm Ba-dật-đề”**. (Ngoài ra như giới trên đã nói).

Lúc ấy, Tỳ-kheo-ni hòa hợp nấu, giã các loại thuốc để trị bệnh cho người, suốt đêm không nghỉ. Các bạch y thấy vậy chê trách nói: Những người này như thầy thuốc hay học trò của thầy thuốc, tại sao không cầu đạo để chữa bệnh sinh, tử, mà lại kinh doanh những việc của thế tục làm gì? Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào vì người trị bệnh, để làm kế sinh nhai, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu vì lòng thương hay bị cưỡng lực bắt buộc, không vì lợi dưỡng thì không phạm.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni dạy người trị bệnh. Các bạch y đến yêu cầu nói pháp thì lại nói: Bệnh nóng trị như thế này, bệnh lạnh trị như thế này, bệnh phong trị như thế này, phương pháp trị các bệnh như thế này. Các bạch y nói: Tôi vì pháp đến đây chứ không vì chữa bệnh. bạch y chê trách nói: Những người này chỉ học y thuật, không biết chi đạo pháp, nếu không như vậy tại sao không dùng pháp dạy chúng tôi?! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào vì kế sinh nhai dạy người trị bệnh, phạm Ba-dật-đề”** (Ngoài ra như giới trước đã nói).

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni vì các gia đình quen biết làm các công việc. Các Cư sĩ trách cứ nói: Những người này bỏ việc của mình đi làm việc nhà của người, không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào vì sự ăn uống mà làm việc cho nhà bạch y,**

**phạm Ba-dật-đề**”. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu vì lòng thương hay bị cưỡng lực áp bức thì không phạm.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni cùng với phụ nữ bạch y và ngoại đạo đồng đắp chung một tấm y, thân hình xúc chạm nhau, sinh tâm ái dục, không thích sống phạm hạnh, đến nỗi hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Sau đó, các phụ nữ tùy theo chỗ quen biết của mình nói: Tỳ-kheo-ni... có thân hình đẹp như vậy, như vậy. Thời gian tiếp, các bạch y thấy Tỳ-kheo-ni nọ bèn chỉ chỗ trêu lộng nói: Người có thân hình đẹp kia kia! Tỳ-kheo-ni này như vậy, Tỳ-kheo-ni kia như vậy. Các Tỳ-kheo-ni do đó hổ thẹn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cùng phụ nữ bạch y và ngoại đạo đồng đắp chung một chiếc y, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu nằm đồng một giường, chung một mền thì phải mặc nội y khiến cho cách nhau. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni cùng với Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni đồng nằm đắp chung một chiếc y... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cùng Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni, cùng nằm đắp chung một chiếc y, phạm Ba-dật-đề”**. (Ngoài ra như giới trước đã nói).

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni cùng với phụ nữ bạch y và ngoại đạo cùng che phủ với nhau để ngủ, cùng thấy hình thể nhau, sinh tâm ái dục... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cùng phụ nữ bạch y và ngoại đạo che phủ lại với nhau để ngủ, phạm Ba-dật-đề”**. (Ngoài ra như giới trên đã nói). Nếu trước đã có che riêng rồi sau che phủ thêm thì không phạm.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni cùng Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni cùng che phủ lại với nhau để ngủ nên cùng thấy hình thể nhau... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cùng Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni, cùng che phủ lại với nhau để ngủ, phạm Ba-dật-đề”**. (Ngoài ra như giới trên đã nói).

Đã nói xong một trăm năm mươi pháp.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni dùng hương thoa vào thân, cũng khiến người thoa vào thân, nên sinh tâm ái dục, không thích tu phạm hạnh,

đến nỗi hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các bạch y nghe mùi hương thơm đó dè bủ nói: Những người này dùng hương thoa vào thân, giống như dâm nữ, không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào dùng hương thoa vào thân, phạm Ba-dật-đề”**. Hương: Hương bằng gốc cây, hương bằng nhánh cây, hương bằng lá cây, hương bằng hoa, hương bằng loài trùng, hương bằng nhựa cây. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu vì trị bệnh hay bị cưỡng lực bắt buộc thoa thì không phạm.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân khiến cho da được sáng mịn. Các bạch y chê trách nói: Những người này dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân khiến cho da được sáng mịn như dâm nữ, không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân, phạm Ba-dật-đề”**.

Khi ấy, Tỳ-kheo-ni Bạt-đà-ca-tỳ-la thân thể bị khô, da bị nứt, hỏi thầy thuốc, họ nói: Dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân. Cô ni nói, Phật không cho phép tôi dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân, thầy hướng dẫn cho cách trị liệu khác. Thầy thuốc nói: Không có cách nào khác. Cô ni cảm thấy buồn nghĩ ngợi: Nếu Đức Thế Tôn cho phép khi có bệnh được dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân thì mình khỏi phải bệnh khổ này. Cô ni bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, bảo các Tỳ-kheo: Nay Ta cho phép Tỳ-kheo-ni khi bệnh được dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân. Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào không bệnh mà dùng cây khô ngâm nước mài xát vào thân, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni cất giữ tràng hoa hoặc đeo tràng hoa, sinh nhiễm đấm, không thích tu phạm hạnh, đưa đến việc hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cất giữ tràng hoa hoặc đeo tràng hoa, phạm Ba-dật-đề”**. Cho đến dùng cỏ lá xâu lại đội trên đầu làm đẹp cũng đều gọi là đeo tràng hoa. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu bị cưỡng lực bắt buộc thì không phạm.

Lúc đó, các Tỳ-kheo-ni đeo anh lạc quý báu, sinh tâm ái nhiễm, không thích tu phạm hạnh, đến nỗi hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão thấy, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào đeo anh lạc quý báu, phạm Ba-dật-đề”**. Cho đến dùng cây làm anh lạc cũng như vậy. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni, phạm Đột-kiết-la. (Không phạm cũng như giới trước).

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni mặc áo bó sát vào thân, khiến cho thân hình như gói lại, sinh tâm ái dục... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào mặc áo bó sát thân, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. (Không phạm như giới trước).

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni cất chứa các thứ trang điểm thân hình nên sinh tâm ái dục... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cất chứa các thứ trang điểm thân hình, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni cất chứa đầu tóc... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cất chứa đầu tóc, phạm Ba-dật-đề. Tỳ-kheo-ni để tóc dài, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni cất chứa đầu tóc và để tóc dài không cạo, phạm Đột-kiết-la. Nửa tháng cạo một lần, quá thời gian ấy gọi là tóc dài. Nếu không có người cạo hay bị cưỡng lực bắt buộc không cho cạo thì không phạm.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni trang sức bằng các đồ của người nữ bạch y trang sức, sinh tâm ái nhiễm. Lúc ấy, người thí chủ của Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà mới cưới vợ. Người vợ đưa đồ trang sức của mình cho cô ni trang sức chơi. Cô ni trang sức rồi trùm đầu nằm trên giường ngủ. Người thí chủ đi bên ngoài muốn đến gần với vợ, vừa mới gỡ đầu ra mới biết, bèn trách: Nếu tôi không gỡ đầu ra thì tôi đã hành dục, như vậy đâu không mắc phải tội lớn?! Tại sao Tỳ-kheo-ni lại làm như vậy? Thật là không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào đeo trang sức bằng những đồ trang sức thân hình, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Trường hợp không phạm như giới trước.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni vì người làm đồ trang sức thân hình. Các

bạch y dè bủ nói: Những người này như dâm nữ làm đồ trang sức thân hình. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào vì người làm đồ trang sức thân hình, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Lúc đó, các Tỳ-kheo-ni kéo tơ, các bạch y chê bai nói: Những người này y thực đã nhờ người khác, sao không nghĩ đến việc hành đạo để trả ơn tín thí, lại kéo tơ làm gì?! Thật là không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào kéo tơ, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu làm sợi dây ngồi thiền hay cái dẫy đựng y thì không phạm.

Đã nói xong một trăm sáu mươi pháp.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni tùy theo các nhà bạch y quen biết trải tọa cụ nằm. Các bạch y chê trách: Tại sao bỏ nhà mình đến nhà người ta nằm? Chúng tôi không muốn thấy hạng người xui xẻo này. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào không hỏi bạch y mà tự tiện trải tọa cụ trong nhà người ta nằm, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu nằm nơi nhà bà con thì không phạm.

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni ở trong nhà bạch y tự tiện trải ngọa cụ của người chủ hoặc sai người trải để nằm ngồi, khi đi không dọn dẹp, không bảo người dọn dẹp. Các bạch y chê trách: Tại sao Tỳ-kheo-ni trải ngọa cụ, tọa cụ của người ta, khi ra đi không dọn dẹp, chúng ta luôn luôn làm tội tở cho những người này. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào đến nhà bạch y tự tiện trải tọa cụ, ngọa cụ của người, hoặc sai người trải, khi ra đi không dọn dẹp, không bảo người dọn dẹp, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu có nhờ người dọn thì không phạm.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni tự nấu sinh vật làm thức ăn. Các bạch y chê trách nói: Tại sao Tỳ-kheo-ni được tự nấu sinh vật! Mà đã đích thân nấu để làm ra thức ăn thì cố sao còn phải đến người để xin? Thật là không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão

nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tự nấu sinh vật làm thức ăn, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu vì bệnh thì không phạm.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni Sai-ma đến thành Xá-vệ, Tỳ-kheo-ni Chiên-đồ-tu-ma-na cho mượn Tinh xá để ở. Sai-ma đắc Tam-muội tâm từ, có đại oai đức, thành tựu quyến thuộc, đệ tử của Chiên Đồ đều cùng nhau tôn trọng, đều muốn đi theo Sai-ma. Chiên Đồ biết điều đó bèn giận mắng: Tôi cho cô mượn Tinh xá để ở, tại sao lại dụ dẫn đệ tử của tôi? Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách: Tại sao cho người ta mượn Tinh xá rồi sau lại giận hờn hủy báng... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào trước cho người ở, rồi sau lại nổi giận hủy báng, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu sự thật đúng như vậy mà sân hận thì không phạm.

Lúc này, Tỳ-kheo-ni Bạt-đà-già-tỳ-la trong bấp vế có mụn nhọt, không bạch với Tăng mà vội khiến nam y sĩ mổ ra nặn mủ rồi đặt thuốc vào. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão thấy, quở trách: Cô đã lìa dục cho nên làm như vậy không sao, chứ nếu người chưa lìa dục không tránh khỏi phạm đại sự... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào không bạch Tăng mà vội nhờ nam tử trị bệnh, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu muốn nhờ nam tử trị bệnh thì phải đánh kiên chùy tập Tăng đến chỗ người bệnh. Sau đó dùng y tràm hết thân thể, chỉ chữa chỗ cần trị. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu nhờ người nữ trị thì không phạm.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni ban đêm mở cửa ra ngoài không dặn người nào đóng. Đêm đó có kẻ trộm đến cướp đoạt y bát các Tỳ-kheo-ni. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào ban đêm mở cửa ra ngoài không dặn Tỳ-kheo-ni khác đóng lại, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nơi không có sự sợ sệt thì không phạm.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni đến nhà bạch y phi thời. Có một gia đình rất giàu, đám trộm cướp thường rình mò mà chưa có cơ hội. Chúng hỏi thăm, ai thường tới lui nhà này. Có người cho biết, Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà cùng nhà này thân thiện thường tới lui. Đám cướp bèn tới nói với Thâu-la-nan-đà: Thừa sư cô, gia đình... Mời sư cô... Theo lời mời, chiều đó Thâu-la-nan-đà đến, người chủ mở cửa, lũ cướp đột nhập, đoạt hết

tài sản. Người chủ nổi giận chê trách nói: Nếu Tỳ-kheo-ni này không đến phi thời, ta không mở cửa, thì đâu có bị nạn này! Cúng dường mong cầu được phước trái lại gặp họa, giống như nuôi oan gia đâu có khác gì? Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào vào nhà bạch y phi thời, phạm Ba-dật-đề”**.

Lại có các Tỳ-kheo-ni được bạch y mời, không dám đến, bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, bảo các Tỳ-kheo: Nay cho phép các Tỳ-kheo-ni, nếu bạch y mời thì được đến. Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào, bạch y không mời, phi thời đến nhà họ, phạm Ba-dật-đề”**. Phi thời: Từ giữa ngày cho đến tướng mặt trời chưa xuất hiện. Nếu bạch y mời nên xét kỹ vấn đề, người đưa tin kia có đáng tin cậy không? Lại nên xét hỏi để biết việc hư thật. Nếu còn có sự nghi thì khi đến cửa phải hỏi trước, gia đình đó có mời hay không, vậy sau mới vào. Lại còn phải tính toán, có phải lúc đáng sợ hay không? Nếu đến nhà bạch y phi thời thì bước ra cửa một chân phạm Đột-kiết-la, bước ra cửa hai chân phạm Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Lúc này, có các Cư sĩ mời Tỳ-kheo-ni Tăng thọ trai. Trước bữa ăn Tỳ-kheo-ni mặc y bưng bát đến nhà kia. Chư ni đến chỗ người làm thức ăn, đòi thức uống, đòi xôi, đòi cơm. Người làm thức ăn nghĩ: Nay sửa soạn thức ăn đây là vì những người này, cho trước cho sau cũng vậy thôi. Nghĩ như vậy nên họ cho hết cả thức ăn. Đến giờ, người chủ đánh kiền chùy hợp Tăng, ra lệnh người làm thức ăn dọn ra. Người làm thức ăn trình bày đầy đủ sự việc, Cư sĩ bèn chê trách nói: Các Tỳ-kheo-ni này giống như con nít, không thể chờ một chút, ham ăn như thế, làm gì có đạo?! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào nhận lời mời, người chủ chưa xướng “tùy ý thực” mà ăn, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu chưa xướng “tùy ý thực” mà ăn, mỗi miếng ăn là phạm một Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Đã nói xong một trăm bảy mươi pháp.

Bấy giờ, bị các Tỳ-kheo-ni như pháp tác Yết-ma khu xuất (đuổi đi) rồi, Tỳ-kheo-ni bị khu xuất không chịu đi. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách nói: Người bị Yết-ma khu xuất với



người không bị Yết-ma khu xuất có cái gì khác đâu!... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào bị Yết-ma khu xuất mà không đi, phạm Ba-dật-đề”**. Yết-ma khu xuất: Là Bạch-tứ-yết-ma. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu bị bệnh hoặc tám nạn khởi hay Yết-ma phi pháp, đều không phạm.

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni tập Tăng như pháp, có các Tỳ-kheo-ni không đến liền, các Tỳ-kheo-ni phải đợi, nên trở ngại việc hành đạo. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào Tăng như pháp tập hợp mà không đến liền, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu bệnh, hoặc không nghe hay tám nạn khởi thì không phạm.

Lúc đó, các Tỳ-kheo-ni đến xem ca vũ kỹ nhạc, sinh tâm nhiễm đắm, không vui sống với đạo, có vị hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các bạch y thấy chê bai nói: Những người này xem múa hát kỹ nhạc như dâm nữ, không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào xem ca múa kỹ nhạc, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. (Không phạm như trong giới xem cung Vua và xem triển lãm đã nói).

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni đến chỗ biên địa, bị người biên địa bắt làm nô tỳ, hoặc đoạt lấy y bát, hoặc phá phạm hạnh. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào đến chỗ biên địa, phạm Ba-dật-đề”**. Biên địa: Là chỗ không có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu đi bằng cách bay thì không phạm.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni độ người hai căn, các bạch y chê trách nói: Tại sao Tỳ-kheo-ni lại độ người hai căn, độ người không đáng độ, không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào độ người hai căn, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu nghi thì nên khám trước. Khi khởi tâm muốn độ cho đến Yết-ma Ba lần chưa xong phạm Đột-kiết-la, Yết-ma xong, Hòa thượng phạm Ba-dật-đề, các Ni Tăng khác phạm Đột-kiết-la.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni độ người nữ hai đường hiệp một, các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào độ người nữ hai đường hiệp một, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu độ rồi mới có bệnh này thì không phạm. (Ngoài ra như giới trên đã nói).

Lúc ấy, các Tỳ-kheo-ni độ người nữ thường có nguyệt thủy, đi khát thực máu chảy nhớp chân. Các bạch y thấy gồm, dè bủ nói: Các Tỳ-kheo-ni độ người nữ không đáng độ, hạng người như vậy làm nhớp cả chiếu giường người ta, không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào độ người nữ có mãi nguyệt thủy, phạm Ba-dật-đề”**. (Ngoài ra như trên đã nói).

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni không kính lễ, không nghinh đón, không tiễn đưa, cũng không mời Tỳ-kheo ngồi. Các Tỳ-kheo giận không giáo giới. Các Tỳ-kheo-ni ngu ám vô tri, không thể học giới. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão biết, nghiêm khắc quở trách rồi bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, hỏi các Tỳ-kheo-ni: Sự thật các cô có như vậy không? Đáp: Bạch Đức Thế Tôn! Chúng con sự thật có như vậy. Đức Phật bằng mọi cách quở trách: Trước đây Ta há không nói tám kính pháp, phải nên kính lễ Tỳ-kheo hay chăng?! Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào thấy Tỳ-kheo, không đứng dậy, không kính lễ, không mời ngồi, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu bệnh hay trước có sự hiềm khích không cùng nói năng với nhau thì không phạm.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni khởi ý nghĩ: Đức Phật không cho phép chúng ta cạo lông chỗ kín, nay nên dùng lửa đốt, liền ngay các ni mượn lửa đốt lông chỗ kín. Khi ấy có người Bà-la-môn mất dê đi tìm, đến nơi đường hẻm gần chỗ Tỳ-kheo-ni ở, nghe mùi lông khét, nghĩ là Tỳ-kheo-ni ăn trộm dê đem thui, bèn đến kiện nơi nhà Vua. Nhà Vua liền kêu Tỳ-kheo-ni đến hỏi: Các cô ni có giết con dê của Bà-la-môn không? Các cô ni trả lời: Không giết. Nhà Vua nói: Không giết sao có mùi khét của lông? Các cô ni dùng sự thật để trả lời. Nhà Vua cả cười rồi bảo các cô ni về. Các quan nghe, chê trách nói: Tại sao Tỳ-kheo-ni không nghĩ đến chuyện hành đạo, lại đốt lông chỗ kín?! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni**

**nào đốt lông chỗ kín, phạm Ba-dật-đề**”. (Ngoài ra như trong giới cạo lông chỗ kín đã nói).

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni không mặc Tăng-kỳ-chi mà đến nhà bạch y, gió thổi y trên bị bay, thân hình bị lộ. Các bạch y thấy bèn cùng nhau trêu đùa nói lời thô tục, do đó chư ni xấu hổ. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào không mặc Tăng-kỳ-chi mà vào nhà bạch y, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu đang giặt, nhuộm, đập, vá hay không có thì không phạm.

Đã nói xong một trăm tám mươi pháp.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni cùng bạch y ngồi đối nhau, thân kề nhau nói pháp, giống như nói việc riêng tư, trong số đó, có người sinh tâm nhiễm đấm, đưa đến tình trạng hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các bạch y chê trách. Quý vị Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào cùng bạch y ngồi đối nhau nói pháp, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni tự mình ca múa. Các Cư sĩ chê bai nói: Tỳ-kheo-ni này tự mình ca múa như dâm nữ. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tự mình ca múa, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Lúc đó, các Tỳ-kheo-ni ngăn thọ y Ca-hi-na. Các Tỳ-kheo-ni đợi lâu không đến, trở ngại việc hành đạo. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào ngăn thọ y Ca-hi-na, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu vì bệnh hay không nghe thì không phạm.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni ngăn xả y Ca-hi-na... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào ngăn xả y Ca-hi-na, phạm Ba-dật-đề”**. (Ngoài ra như giới trước đã nói).

Lúc này, Tỳ-kheo-ni Sai-ma thông minh, giỏi biện luận, vấn nạn các Tỳ-kheo, các Tỳ-kheo không thể trả lời được, rất xấu hổ, cho nên

thấy các Tỳ-kheo-ni liền tránh đi đường khác, đưa đến tình trạng không ai giáo giới Tỳ-kheo-ni, trở thành ngu ám, vô tri, không thể học giới. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào vấn nạn Tỳ-kheo, phạm Ba-dật-đề”**. Trưởng hợp các Tỳ-kheo-ni có chỗ nghi, không dám hỏi, do đó lại ngu ám, vô tri, không thể học giới, bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, bảo các Tỳ-kheo: Nay cho phép các Tỳ-kheo-ni trước phải bạch Tỳ-kheo, Tỳ-kheo cho phép hỏi mới hỏi. Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào không bạch Tỳ-kheo mà vội hỏi nghiã kinh, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, Bạt-nan-đà thường tới lui nơi chỗ ở của Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà. Một hôm, Bạt-nan-đà đắp y bưng bát đến, do đứng ngồi sơ ý nên cùng thấy “Hình” nhau. Bạt-nan-đà bèn xuất bát tịnh. Thâu-la-nan-đà lấy nội y đem giặt, tự đem bát tịnh bỏ vào trong “Hình” của mình, nên dẫn đến có thai. Các Tỳ-kheo-ni thấy vậy hỏi: Sư cô không tu phạm hạnh hay sao? Thâu-la-nan-đà trả lời: Không phải tôi không tu phạm hạnh, mà do tôi tự lấy bát tịnh của nam tử để vào trong “Hình” của tôi, nên đưa đến tình trạng có thai như vậy. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào lấy bát tịnh của nam tử tự để vào nữ căn của mình, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo-ni làm theo pháp thờ lửa của ngoại đạo, đốt lửa và tụng chú ngữ của họ. Các Cư sĩ trách cứ nói: Những người này không còn nhận thấy cái trong sạch của chính mình thì làm gì có đạo được? Thật là không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào làm pháp thờ lửa của ngoại đạo, đốt lửa, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu làm với tà kiến thì phạm Thâu-lan-giá. Nếu làm các pháp phụng thờ của các ngoại đạo đều phạm Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni tắm chỗ có người, mọi người thấy dòm ngó đùa bỡn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão thấy, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tắm chỗ có người, phạm**

**Ba-dật-đề**”. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni tụng chú thuật của ngoại đạo, các bạch y chê bai: Những người này tụng chú thuật của ngoại đạo, không có tâm cầu đạo... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (Như trong giới phương pháp tụng kinh trị bệnh đã nói). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tụng chú thuật của ngoại đạo, hoặc dạy người tụng, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Lúc này, các chúng Tỳ-kheo-ni tự mình trao giới Cụ túc. Đương sự ngu ám, vô tri, không thể học giới. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào chỉ một chúng trao giới Cụ túc, phạm Ba-dật-đề”**. Từ khi khởi tâm cho đến khi Bạch-tứ-yết-ma chưa xong, phạm Đột-kiết-la, Bạch-tứ-yết-ma xong, Hòa thượng phạm Ba-dật-đề, các sư Tăng khác phạm Đột-kiết-la.

Đã nói xong một trăm chín mươi pháp.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni tự tác pháp Yết-ma nuôi chúng, tự tác pháp Yết-ma hai năm học giới, tự trao hai năm học giới, mà không thể giáo giới đệ tử, đệ tử ngu ám vô tri, không thể học giới. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tự tác pháp Yết-ma nuôi chúng, phạm Ba-dật-đề”**. Tỳ-kheo-ni nào tự tác pháp Yết-ma hai năm học giới, phạm Ba-dật-đề. Tỳ-kheo-ni nào tự trao hai năm học giới, phạm Ba-dật-đề. (Ngoài ra như giới trước đã nói).

Lúc đó, các Tỳ-kheo-ni tác pháp Yết-ma hai năm học giới rồi, để cách đêm mới cho thọ giới Cụ túc, giữa thời gian đó có nạn xảy ra không được thọ giới Cụ túc. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tác pháp Yết-ma hai năm học giới rồi, để cách đêm mới cho thọ giới Cụ túc, phạm Ba-dật-đề”**. Khi khởi tâm cho đến tướng ánh sáng chưa xuất hiện, phạm Đột-kiết-la, tướng ánh sáng xuất hiện rồi, Hòa thượng phạm Ba-dật-đề, sư chúng khác phạm Đột-kiết-la. Nếu bệnh hoặc nạn khởi hay Tăng không tập hợp thì không phạm.

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni tác pháp Yết-ma hai năm học giới rồi, để cách đêm mới trao học giới cho đương sự, trong thời gian đó nạn khởi

nên không thọ được. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào nào tác pháp Yết-ma hai năm học giới rồi, để cách đêm mới trao học giới cho đương sự, phạm Ba-dật-đề”**. Khi khởi tâm cho đến khi tướng ánh sáng chưa xuất hiện phạm Đột-kiết-la, tướng ánh sáng xuất hiện rồi, Hòa thượng phạm Ba-dật-đề, sư chúng khác phạm Đột-kiết-la. (Trường hợp không phạm như giới trên).

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni tự dột lấy y của mình, các bạch y dị nghị nói: Tại sao Tỳ-kheo-ni không nghĩ đến chuyện hành đạo mà lại tự dột y cho mình như những người thợ dệt khác. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tự dột y cho mình, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu dệt bằng khung cửi thì một lần đưa cái thoi qua là phạm Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu dệt dây lưng hay dây ngỗng thiền thì không phạm.

Lúc này, người hầu cận của Vua Ba-tư-nặc và các Tỳ-kheo-ni đi du ngoạn nơi có sự khủng bố, bị đám giặc cướp đoạt, có vị bị phá phạm hạnh, hoặc bị bắt dẫn đi. Các Tỳ-kheo-ni khác báo với nhà Vua. Nhà Vua nói: Nay tôi không được quyền lực thì đâu giúp được gì cho Tỳ-kheo-ni! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách: Tại sao lại đi du ngoạn nơi có các sự khủng bố... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào đi du hành trong nước, nơi có sự khủng bố, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu trước đi nơi đường lộ, sau đó có sự nạn khởi thì không phạm.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni tự tạo tượng cho mình, cũng sai người khác tạo. Khi ấy, Thâu-la-nan-đà sai người tạo tượng, khi thấy tượng mình, Thâu-la-nan-đà tự tâm sinh nhiễm đấm, lại có ý nghĩ: Nhan sắc của ta như vậy, tại sao hủy hoại để tu phạm hạnh! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão biết, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào tự tạo tượng cho mình, hoặc sai người làm, phạm Ba-dật-đề”**. Tạo tượng cho mình: Hoặc vẽ, hoặc dùng cây, hoặc dùng chất dẻo để làm. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu người khác tự ý làm cho mình thì không phạm.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni trang điểm cho người nữ, bèn sinh tâm

không vui với đạo, đến nỗi hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các bạch y chê trách nói: Tại sao Tỳ-kheo-ni lại trang điểm cho người nữ, như thể trang điểm một kiểu mẫu, để tự trang điểm cho chính mình, nào có khác xa gì mấy? Không nghĩ đến việc hành đạo, chỉ làm việc trang sức bất chánh, không có hạnh Sa-môn, phá pháp Sa-môn. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào trang điểm cho người nữ, phạm Ba-dật-đề”**. Trang điểm: Chải đầu cho đến gắn một đóa hoa, đeo chiếc xuyên, mỗi việc làm phạm một Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni tắm rửa trong nước, lội ngược dòng nước tạo ra cảm xúc dục, sinh tâm ái dục, đến nỗi hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào lội ngược dòng nước, phạm Ba-dật-đề”**. Nếu lội ngược dòng nước mỗi bước lội phạm một Ba-dật-đề. Mất bất tịnh thì phạm Thâu-lan-giá. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu không có tâm dục thì không phạm.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni nằm giữa ngay chỗ nhà bị dột, giọt nước nhỏ xuống, vào trong “Hình”, sinh tâm ái dục, đưa đến tình trạng hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào nằm giữa ngay chỗ nhà bị dột, nước nhỏ xuống chỗ kín, phạm Ba-dật-đề”**. (Ngoài ra như giới trước đã nói).

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni để eo được thon, nhỏ, đẹp, dùng dây buộc ngang eo lưng khiến sinh tâm ái dục, các bạch y chê trách nói: Các người này chăm sóc cho eo lưng nhỏ, yếu điệu như dâm nữ, không có tâm đạo chỉ làm việc tà. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào làm cho eo lưng nhỏ, yếu điệu, phạm Ba-dật-đề”**. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Đã nói xong hai trăm pháp.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni bằng nhiều cách sửa soạn thân hình khiến cho đẹp, sinh tâm ái dục... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-**

*ni nào bằng nhiều cách sửa thân cho đẹp, phạm Ba-dật-đề*”. (Ngoài ra như giới trước đã nói).

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni ăn mặc theo cách của kỹ nữ, sinh tâm không vui sống với đạo, đến nỗi hoàn tục... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: *“Tỳ-kheo-ni nào mặc y như pháp của kỹ nữ, phạm Ba-dật-đề*”. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Khi đó, các Tỳ-kheo-ni mặc y như pháp của bạch y phụ nữ, sinh tâm không vui sống với đạo... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: *“Tỳ-kheo-ni nào mặc y theo pháp của bạch y phụ nữ, phạm Ba-dật-đề*”. (Ngoài ra như trên đã nói).

Lúc ấy các Tỳ-kheo-ni với tâm dục, tự trau chuốt thể hình của mình, sinh tâm ái dục... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: *“Tỳ-kheo-ni nào dùng tâm dục tự trau chuốt thân thể của mình, phạm Ba-dật-đề*”. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni soi gương, sinh tâm không vui sống với đạo... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: *“Tỳ-kheo-ni nào soi gương, phạm Ba-dật-đề*”. Nếu soi gương trong nước phạm Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu mặt có mụn nhọt soi để thấy không phạm.

Lúc này, các Tỳ-kheo-ni tự mình bói toán bằng nhiều cách, cũng đến người khác bói toán. Các bạch y chê trách nói: Đám này không bỏ tà kiến, làm sao đắc đạo? Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: *“Tỳ-kheo-ni nào tự mình bói toán, hoặc đến người bói toán, phạm Ba-dật-đề*”. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Khi ấy, các Tỳ-kheo-ni cùng nhau bàn luận việc riêng tư, như nói chúng ta xuất gia sẽ đạt được cứu cánh để làm gì? Không đạt được cứu cánh thì sao? Nên bỏ đạo hay không nên bỏ đạo? Nếu bỏ đạo được một người chồng tốt chăng? Sinh được nhiều ít con, phước lộc, tướng mạo thế nào? Do luận bàn những chuyện thế tục như vậy, nên không vui sống với đạo, đến nỗi hoàn tục, hoặc làm ngoại đạo. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, bằng mọi cách quở trách: Tại sao Tỳ-kheo-ni luận bàn việc thế tục, quên việc đạo... cho đến câu: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-



---

ni kiết giới (như trước). Từ nay giới này được nói như sau: “Tỳ-kheo-ni nào luận bàn theo thể tục, phạm Ba-dật-đề”. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Đã nói xong hai trăm lễ bầy pháp.

-----